TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 09-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Sơn.

2. Ông Lê Văn Hưởng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn K, sinh năm 1963 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Ngô Thị C (đã chết); có vợ là Phạm Thị H và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 25-12-2017 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Hoàng Thị L; có vợ là Bùi Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự:

Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 25-12-2017 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Văn Tr, sinh năm 1968 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phúc L và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Lê Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 25-12-2017 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Văn H, sinh năm 1977 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Trần Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 25-12-2017 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Bùi Văn V, sinh năm 1978 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Trần Thị N; có vợ là Lê Thị Ng và có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 25-12-2017 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết với nhau từ trước nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19-12-2017, Bùi Văn Tr; Nguyễn Văn T; Phạm Văn H lần lượt đến nhà Trần Văn K tại xóm C, xã N, huyện B chơi. Ngồi uống nước được khoảng 10 phút thì các đối tượng rủ nhau đánh bạc rồi cùng nhau đi xuống gian buồng nhà ở của K, ngồi xuống chiếc chiếu nhựa và lấy bộ tú lơ khơ có sẵn ở gian buồng từ trước để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với hình thức chơi "lốc". Sau đó thì Bùi Văn V đến nhà K, tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Bình Lục phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình bắt giữ các đối tượng, lực lượng Công an huyện Bình Lục đã thu giữ các vật chứng, đồ vật, tài sản như sau: Thu tại nơi các đối tượng ngồi

đánh bạc: Số tiền 2.385.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa in hoa văn màu xanh vàng đã cũ; 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 cây bài, mặt sau mỗi cây bài in hoa văn màu xanh đen. Khám người các đối tượng đã thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: Thu của Trần Văn K số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng, đã cũ; thu của Nguyễn Văn T 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đen, đã cũ; thu của Bùi Văn Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo Viber màu đồng, đã cũ; thu của Phạm Văn H 1.180.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5, màu vàng, đã cũ; thu của Bùi Văn V 510.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu đen, đã cũ. Ngoài ra, thu tại sân nhà ở của Trần Văn K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh đen, BKS 90B1-3xxxx của Nguyễn Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, BKS 90B1-5xxxx của Bùi Văn Tr, kiểm tra các cốp xe đều không phát hiện đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng dùng 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 cây bài theo thứ tự quy định từ nhỏ nhất đến lớn nhất là 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (Át), 2. Trong đó bộ bài được quy định gồm có "tứ quý" nghĩa là 4 cây giống nhau, các "dây" được quy định dây to nhất là Q-K-A (Át) và dây nhỏ nhất là A (Át)-2-3. Bắt đầu chơi, một người cầm bộ bài tú lơ khơ chia đều cho những người chơi, mỗi người 10 cây bài, "lốc" nghĩa là trong 10 cây được chia có "tứ quý 2" hoặc "5 đôi" hoặc 10 cây đều đỏ hoặc đen, hoặc có dây lớn nhất thì mặc định được hạ bài và được của mỗi người chơi số tiền là 100.000 đồng. Ngược lại nếu như ai bị "bắt lốc" thì phải trả cho người bắt được lốc số tiền là 500.000 đồng. Ván bài không ai có "lốc" thì chơi thông thường, người chia bài đánh trước theo cách tính bài từ nhỏ đến lớn đã được quy định và ai hết bài trước thì người đó thắng, 4 người còn lại ai còn bao nhiêu cây bài trên tay thì nhân với số tiền 5.000 đồng/cây bài để trả cho người thắng, nếu ai còn cả 10 cây bài trên tay thì gọi là cháy và phải trả cho người thắng số tiền là 80.000 đồng. Người chơi nào đánh cây 2 mà bị người chơi khác có "tứ quý" bắt được thì phải trả cho người có tứ quý số tiền là 100.000 đồng. Người nào thắng ở ván trước thì được chia bài và đánh trước ở ván bài tiếp theo. Tài liệu điều tra xác định được: Số tiền 2.385.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Trần Văn K, 1.900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, 1.180.000 đồng thu giữ của Phạm Văn H, 510.000 đồng thu giữ của Bùi Văn V đều được các bị cáo đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TA ngày 26-01-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V về tội *"Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; các khoản 2, 3, 4 Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với tất cả các bị cáo; căn cứ Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo K, T; căn cứ Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo Tr, H, V: Xử phạt các bị cáo K, T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; các bị cáo Tr, H, V mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ và được đối trừ 06 ngày mỗi bị cáo đã bị tạm giữ; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Tr, H, V. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.975.000 đồng; tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 cây bài và 01 chiếc chiếu nhựa đã cũ.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19-12-2017, tại gian buồng nhà ở của Trần Văn K ở xóm C, xã N, huyện B, các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V đang thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi "lốc" thì bị Công an huyện Bình Lục phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 7.975.000đ (Bảy triệu chín trăm bảy lăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cùng toàn bộ vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lí bất bình trong quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, đánh bạc là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do vậy Hội đồng xét xử cần phải xử lí nghiêm các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, cả năm bị cáo đều trực tiếp tham gia đánh bạc với mức độ nhỏ, không mang tính chuyên nghiệp, không có ai khởi xướng hoặc đứng ra tổ chức nên là đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo cơ bản là ngang nhau, do đó Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để xem xét, quyết định hình phạt cho phù hợp.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo đều không phải chịu tình tiết nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ là: "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngoài ra, các bị cáo K, T, V đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo Tr có bố đẻ là Thương binh; bị cáo H có bố đẻ là người có công với đất nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, vì vậy K, T, V, Tr, H

được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Về nhân thân: Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt với lí do hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, do đó không cần thiết phải cách li các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần cho được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, để cá thể hóa hình phạt, đối với bị cáo Trần Văn K và bị cáo Nguyễn Văn T là những người có lượng tiền sử dụng để đánh bạc nhiều nhất nên sẽ áp dụng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định. Đối với các bị cáo Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V là những người có lượng tiền sử dụng để đánh bạc ít hơn, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và đối trừ với 06 ngày mỗi bị cáo đã bị tạm giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ; đồng thời cũng xét đến hoàn cảnh gia đình của ba bị cáo đều hết sức khó khăn, ngoài làm ruộng thì không có nghề nghiệp gì khác để thu nhập, do đó có thể miễn việc khấu trừ thu nhập để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản và hoàn cảnh gia đình các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cả năm bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ngoài làm ruộng ra không có nghề gì khác để thu nhập, do đó chỉ cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền ở mức thấp nhất để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 7.975.000 đồng gồm 2.385.000 đồng thu tại chiếu bạc và 2.000.000 đồng thu giữ trong người bị cáo K, 1.900.000 đồng thu giữ trong người bị cáo T, 1.180.000 đồng thu giữ trong người bị cáo H, 510.000 đồng thu giữ trong người bị cáo V là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với các vật chứng khác là 01 bộ tú lơ khơ 52 cây bài và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Trần Văn K, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Massatel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 90B1-3xxxx của Nguyễn Văn T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo Viber và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS BKS 90B1-5xxxx của

Bùi Văn Tr, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 của Phạm Văn H, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro của Bùi Văn V là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; các khoản 2, 3, 4 Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với tất cả các bị cáo. Căn cứ Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T. Căn cứ Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V. Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V phạm tội "*Đánh bạc*".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án 09-3-2018. Phạt bổ sung Trần Văn K 1.000.000đ (Một triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, tiền phạt được nộp một lần.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 09-3-2018. Phạt bổ sung Nguyễn Văn T 1.000.000đ (Một triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, tiền phạt được nộp một lần.

Giao các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*", được trừ 06 (Sáu) ngày đã bị tạm giữ; thời gian cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày, tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập để nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo. Phạt bổ sung Bùi Văn Tr 1.000.000đ (Một triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, tiền phạt được nộp một lần.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*", được trừ 06 (Sáu) ngày đã bị tạm giữ; thời gian cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày, tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập để nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo. Phạt bổ sung Phạm Văn H 1.000.000đ (Một triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, tiền phạt được nộp một lần.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*", được trừ 06 (Sáu) ngày đã bị tạm giữ; thời gian cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày, tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập để nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo. Phạt bổ sung Bùi Văn V 1.000.000đ (Một triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước, tiền phạt được nộp một lần.

Giao các bị cáo Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.975.000đ (Bảy triệu chín trăm bảy lăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi số 05 ngày 30-01-2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Bình Lục.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài, mặt sau mỗi cây bài đều có in hoa văn màu xanh-đen và 01 chiếc chiếu nhựa có in hoa văn màu xanh-vàng đã qua sử dụng, có kích thước (1,60 x 1,80)m.

(Các vật chứng trên được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30-01-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Tr, Phạm Văn H, Bùi Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- UBND xã N;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo